

Số: /KH-UBND

Long An, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021

Thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tăng cường và duy trì hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. Nâng cao năng lực và trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị trong việc ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền và tổ chức thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền cấp trên. Bảo đảm quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nội dung, hình thức theo quy định và được tổ chức thi hành triệt để.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu.

II. NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung thực hiện:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Đặc biệt, chú trọng nâng cao hơn nữa công tác lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, ban hành các quyết định xử

phạt vi phạm hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền; tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành (giảm hơn nữa tỉ lệ các quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa được tổ chức thi hành hoặc không còn tổ chức thi hành được do hết thời hiệu thi hành).

- Thông qua tác nghiệp về xử lý vi phạm hành chính, phát hiện những quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn, gây khó khăn trong công tác xử lý vi phạm hành chính, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp, Bộ ngành Trung ương xử lý.

b) Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung thực hiện:

- Tập trung tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên phạm vi toàn tỉnh, có chú trọng các địa bàn, các ngành, lĩnh vực có số lượng vi phạm lớn. Lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa phương, tổ chức thực hiện có tập trung, trọng tâm, trọng điểm.

b) Đơn vị thực hiện:

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện tổ chức Hội nghị triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức có liên quan trên địa bàn tỉnh;

- Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của ngành và địa phương có biện pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến thường xuyên các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Quý IV/2021 và thường xuyên.

3. Công tác tập huấn, hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung, trách nhiệm thực hiện

- Lãnh đạo các sở, ngành quan tâm tạo điều kiện tổ chức tập huấn hoặc tạo điều kiện cho cán bộ, công chức dự tập huấn theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và bộ ngành chủ quản.

- UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ công chức, viên chức, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính (cấp huyện, cấp xã)

tại địa phương, công chức thực thi nhiệm vụ và đội ngũ làm công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính.

- Sở Tư pháp phối hợp, hỗ trợ với các sở, ngành và UBND cấp huyện tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan tại sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung kiểm tra: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Trách nhiệm thực hiện

- Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, kiểm tra liên ngành về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại ngành, địa phương mình; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của người có thẩm quyền xử phạt thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra liên ngành về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại một số sở, ngành, UBND cấp huyện có nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực thi pháp luật xử lý vi phạm hành chính hoặc phát sinh nhiều vụ việc vi phạm hành chính hoặc có điểm nóng về vi phạm hành chính,... Qua kết quả kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh và kiến nghị giải pháp nâng cao chất lượng thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2021 và quý IV/2021.

5. Công tác báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung báo cáo

Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31, Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

b) Trách nhiệm và thời gian báo cáo

Thực hiện theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33, Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Giao Sở Tư pháp hướng dẫn nội dung, đề cương báo cáo, biểu mẫu thống kê để các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh.

- Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình gửi về Sở Tư pháp trước ngày 17/6 đối với báo cáo 06 tháng; trước ngày 17/12 đối với báo cáo năm.

- Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và gửi Bộ Tư pháp trước ngày 21/6 đối với báo cáo 06 tháng; trước ngày 21/12 đối với báo cáo năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này ở ngành và địa phương mình.

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các ngành, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) để kịp thời được chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục CTPN - Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Trưởng KVTĐ miền TNB;
- Sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, TX, TP;
- Ban NCTCD - VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**